

Số: 122/QĐ-BQLDAGT

Cà Mau, ngày 12 tháng 02 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi**

### BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 về việc

*sửa đổi, bổ sung một số điều của của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.*

*Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc.*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Thẩm định - kỹ thuật tại Thông báo thẩm định nhiệm vụ và dự toán khảo sát bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc số 06/TĐ-BQLDAGT ngày 12/02/2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi với những nội dung chủ yếu như sau:

- 1. Tên dự án:** Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc.
- 2. Nhóm dự án:** Nhóm B.
- 3. Địa điểm xây dựng:** Xã Phong Thạnh, tỉnh Cà Mau.
- 4. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án xây dựng công trình giao thông tỉnh Cà Mau.
- 5. Đơn vị lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình:** Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng Hợp Phát.

**6. Quy mô xây dựng dự kiến:**

Tổng chiều dài đoạn tuyến Khúc Tréo – Tân Lộc khoảng: 9,60Km, điểm đầu đầu nối vào Quốc lộ 1, xã Phong Thạnh; điểm cuối Đầu nối vào đường giao thông nông thôn ven kênh xáng Quản lộ Phụng Hiệp.

\* Phần đường:

Theo Bảng 6 điểm 4.1.2 của Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054 : 2005, đường cấp V đồng bằng quy mô như sau:

- Cấp đường : Đường cấp V đồng bằng;
- Bề rộng mặt đường :  $2 \times 2,75\text{m} = 5,5\text{m}$ ;
- Nền đường : 8,5 m (trong đó lề gia cố  $0,5\text{m} \times 2$ ).
- Tổng chiều dài dự kiến : 9,6 km (bao gồm cả cầu và 02 nút giao thông).
- Hướng tuyến: tuyến đi cơ bản bám theo đường cũ.

**\* Kết cấu áo đường:**

- Đây là tuyến đường huyết mạch kết nối quốc lộ Quản lộ - Phụng Hiệp với Quản Lộ 1, hiện nay lưu lượng tham gia lưu thông khá lớn và dự kiến lưu lượng trong thời gian tới sẽ tăng cao khi tuyến đường được đầu tư hoàn chỉnh. Do đó, để đảm bảo khả năng khai thác của tuyến đường, căn cứ vào quy mô và vai trò của tuyến đường kiến nghị mô đun đàn hồi của kết cấu áo đường theo 2 phương án như sau:

+ Phương án 1 (Mặt đường cấp cao A2), Eyc > 110 Mpa.

+ Phương án 2 (Mặt đường cấp cao A1), Eyc > 133 Mpa.

**\* Phần cầu:**

Trên tuyến hiện hữu có 08 cây cầu, với bề rộng cầu toàn cầu 4m khai thác với tải trọng 13 tấn. Hiện trạng các cầu còn khá tốt có thể tiếp tục khai thác sử dụng trong 10 năm với tải trọng 13 tấn. Để tiết kiệm nguồn lực, trong giai đoạn trung hạn 2026 – 2030, đơn vị tư vấn đề xuất 02 phương án: 01 là mở rộng cầu hiện hữu, 02 là xây dựng một đơn nguyên mới cặp cầu hiện hữu với các thông số sau.

- Cầu BTCT DƯỠ vĩnh cửu;

- Tải trọng thiết kế cầu: HL-93, hoạt tải bộ hành bằng 3Kpa;

- Khổ cầu:

+ Phần xe cơ giới :  $1 \times 3,5\text{m} = 3,5\text{m}$ .

+ Lan can+lề bộ hành :  $2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$ .

Tổng cộng : = 5,5m.

**\* Phần thoát nước:**

Đầu tư đồng bộ hệ thống công thoát nước dọc/ngang tuyến bằng BTCT.

**7. Nội dung nhiệm vụ khảo sát, lập BCNCKT và khối lượng công việc khảo sát dự kiến:** Theo Kết quả thẩm định số 06/TĐ-BQLDAGT ngày 12/02/2026 của Trưởng phòng Thẩm định - kỹ thuật.

**8. Giá trị dự toán và nguồn vốn:**

**8.1 Giá trị dự toán (làm tròn):** **2.877.651.000 đồng.**

(Bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi một nghìn đồng)

Trong đó:

- |                                 |                     |
|---------------------------------|---------------------|
| - Chi phí khảo sát, lập BCNCKT: | 2.328.336.663 đồng; |
| - Chi phí tư vấn khác:          | 265.802.618 đồng;   |
| - Chi phí khác:                 | 21.907.821 đồng;    |
| - Chi phí dự phòng:             | 261.604.710 đồng;   |

**8.2. Nguồn vốn:** Theo chủ trương được duyệt.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:** Theo quy định hiện hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện, yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo các yêu cầu, kiến nghị của đơn vị thẩm định tại Thông báo kết quả thẩm định số 06/TĐ-BQLDAGT ngày 12/02/2026 của Ban Quản lý dự án xây dựng công trình giao thông tỉnh Cà Mau.

**Điều 3.** Các trường phòng chuyên môn trực thuộc Ban Quản lý dự án xây dựng công trình giao thông tỉnh Cà Mau và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban giám đốc (iO);
- Lưu: VP, P.TĐ-KT (H).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Hồng Bảo Sơn*



**BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN XÂY DỰNG  
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG  
PHÒNG THẨM ĐỊNH - KỸ THUẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /TĐ-BQLDAGT

Cà Mau, ngày 12 tháng 02 năm 2026

## **KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH**

### **Dự toán chi phí lập nhiệm vụ khảo sát bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 về việc

sửa đổi, bổ sung một số điều của của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc.

*Sau khi xem xét, Phòng Thẩm định - kỹ thuật thông báo kết quả thẩm định như sau:*

### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH.**

1. Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc.
2. Nhóm dự án: Nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Xã Phong Thạnh, tỉnh Cà Mau.
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án xây dựng công trình giao thông tỉnh Cà Mau.
5. Đơn vị lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng Hợp Phát.

### **III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH.**

#### **1. Danh mục hồ sơ trình:**

- Nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình.
- Quyết định phê duyệt Chủ trương đầu tư.
- Chứng chỉ hành nghề của tổ chức, cá nhân có liên quan lập nhiệm vụ và dự toán.

2. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: Danh mục theo hồ sơ nhiệm vụ khảo sát trình thẩm định.

#### **3. Nhiệm vụ khảo sát:**

### 3.1 Mục đích khảo sát:

- Cung cấp tài liệu khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn phục vụ bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi;

- Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn theo ranh giới dự án, tài liệu nhằm xác định chính xác về khối lượng và tổng dự toán xây dựng công trình.

### 3.2. Nội dung, khối lượng khảo sát dự kiến:

Tổng chiều dài đoạn tuyến Khúc Tréo – Tân Lộc khoảng: 9,60Km (bao gồm 8 cầu), điểm đầu đầu nối vào Quốc lộ 1, xã Phong Thạnh; điểm cuối Đầu nối vào đường giao thông nông thôn ven kênh xáng Quản lộ Phụng Hiệp.

- Diện tích khảo sát địa hình phân đường: 55ha.

- Diện tích khảo sát địa hình phân cầu: 4,0ha.

- Khối lượng khảo sát địa chất:

+ Phân đường: Khoan tổng cộng 19 lỗ khoan trên cạn. Chiều sâu lỗ khoan khảo sát mới dự kiến là 22m, chiều sâu khảo sát thực tế sẽ do Chủ nhiệm khảo sát quyết định

- Khối lượng chi tiết cụ thể như sau:

I	KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH	ĐVT	KHỐI LƯỢNG
1	Đo lưới khống chế mặt bằng đường chuyên hạng IV bằng bộ thiết bị GPS	điểm	3,00
2	Đo khống chế độ cao, thủy chuẩn hạng IV, địa hình cấp II	Km	14,60
3	Đo lưới khống chế mặt bằng, đường chuyên cấp II bằng máy toàn đạc điện tử	điểm	39,00
4	Đo khống chế độ cao, thủy chuẩn kỹ thuật, địa hình cấp II	Km	9,60
5	Đo vẽ bình đồ trên cạn TL 1/2000, đường đồng mức 1m, địa hình cấp II	100ha	0,55
6	Đo vẽ bình đồ dưới nước TL 1/1000, đường đồng mức 1m, địa hình cấp I	100ha	0,04
7	Đo vẽ trắc dọc trên cạn, địa hình cấp II	100m	92,00
8	Đo vẽ trắc dọc dưới nước, địa hình cấp I	100m	4,000
9	Đo vẽ mặt cắt ngang trên cạn, địa hình cấp II	100m	110,400
10	Đo vẽ trắc ngang thượng và hạ lưu lòng sông, địa hình cấp I	100m	8,000
II	<b>Khảo sát địa chất</b>		
	<b>Phân đường</b>		

1	Khoan trên cạn, cấp đất đá I-III	m	418
2	Xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất (bao gồm khối lượng riêng; độ ẩm, độ hút ẩm; giới hạn dẻo, giới hạn chảy; thành phần hạt; sức chống cắt trên máy cắt phẳng; tính nén lún trong điều kiện không nở hông và khối thể tích (dung trọng))	Mẫu	125
3	Thí nghiệm cát cánh hiện trường	lần	209
4	Đo modun đàn hồi trên mặt đường cũ bằng cần Belkenman	1 điểm	92
<b>III</b>	<b>Thử tải các công trình hiện hữu trên tuyến (8 cầu, cống)</b>		
1	Đo ứng suất bán mặt cầu	điểm đo	24,00
2	Đo dao động kết cấu nhịp	điểm đo	24,00
3	Xác định độ võng do hoạt tải đặt tĩnh của dầm	điểm đo	24,00

#### 4. Nhiệm vụ lập BCNCKT:

##### 4.1. Quy mô xây dựng chủ yếu:

Tổng chiều dài đoạn tuyến Khúc Tréo – Tân Lộc khoảng: 9,60Km, điểm đầu đầu nối vào Quốc lộ 1, xã Phong Thạnh; điểm cuối Đầu nối vào đường giao thông nông thôn ven kênh xáng Quản lộ Phụng Hiệp.

##### \* Phần đường:

Theo Bảng 6 điểm 4.1.2 của Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054 : 2005, đường cấp V đồng bằng quy mô như sau:

- Cấp đường : Đường cấp V đồng bằng;
- Bề rộng mặt đường :  $2 \times 2,75\text{m} = 5,5\text{m}$ ;
- Nền đường : 8,5 m (trong đó lề gia cố  $0,5\text{m} \times 2$ ).
- Tổng chiều dài dự kiến : 9,6 km (bao gồm cả cầu và 02 nút giao thông).
- Hướng tuyến: tuyến đi cơ bản bám theo đường cũ.

##### \* Kết cấu áo đường:

- Đây là tuyến đường huyết mạch kết nối quốc lộ Quản lộ - Phụng Hiệp với Quản Lộ 1, hiện nay lưu lượng tham gia lưu thông khá lớn và dự kiến lưu lượng trong thời gian tới sẽ tăng cao khi tuyến đường được đầu tư hoàn chỉnh. Do đó, để đảm bảo khả năng khai thác của tuyến đường, căn cứ vào quy mô và vai trò của tuyến đường kiến nghị mô đun đàn hồi của kết cấu áo đường theo 2 phương án như sau:

+ Phương án 1 (Mặt đường cấp cao A2),  $E_{yc} > 110 \text{ Mpa}$ .

+ Phương án 2 (Mặt đường cấp cao A1),  $E_{yc} > 133 \text{ Mpa}$ .

##### \* Phần cầu:

Trên tuyến hiện hữu có 08 cây cầu, với bề rộng cầu toàn cầu 4m khai thác với tải trọng 13 tấn. Hiện trạng các cầu còn khá tốt có thể tiếp tục khai thác sử dụng trong 10 năm với tải trọng 13 tấn. Để tiết kiệm nguồn lực, trong giai đoạn trung hạn 2026 – 2030, đơn vị tư vấn đề xuất 02 phương án: 01 là mở rộng cầu hiện hữu, 02 là xây dựng một đơn nguyên mới cặp cầu hiện hữu với các thông số sau.

- Cầu BTCT DUL vĩnh cửu;

- Tải trọng thiết kế cầu: HL-93, hoạt tải bộ hành bằng 3Kpa;

- Khổ cầu:

+ Phần xe cơ giới : 1x3,5m = 3,5m.

+ Lan can+lề bộ hành : 2x1,0m = 2,0m.

Tổng cộng : = 5,5m.

\* Phần thoát nước:

Đầu tư đồng bộ hệ thống công thoát nước dọc/ngang tuyến bằng BTCT.

#### **4.2. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình:**

- Công trình của dự án được thiết kế phải phù hợp với quy hoạch của ngành, của địa phương.

- Công trình dự án phải đấu nối phù hợp với hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật hiện có.

- Yêu cầu về cảnh quan và kiến trúc: Thiết kế yêu cầu cần phải đảm bảo mỹ quan, có kiến trúc phù hợp với cảnh quan khu vực.

#### **4.3. Các yêu cầu khác:**

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật.

- Đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, an toàn cho công trình và công trình lân cận, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ và các điều kiện an toàn khác.

- Có giải pháp thiết kế phù hợp và chi phí xây dựng hợp lý, tiết kiệm.

**5. Thời gian dự kiến:** Tổng thời gian hoàn thành công tác khảo sát, lập BCNCKT xây dựng công trình dự kiến 90 ngày.

### **III. NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH.**

- Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân tư vấn lập nhiệm vụ và dự toán.

- Kiểm tra sự phù hợp của nhiệm vụ với Chủ trương đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Kiểm tra sự phù hợp của nội dung khảo sát với yêu cầu về quy mô, đặc điểm kết cấu dự kiến của công trình.

- Kiểm tra sự phù hợp khối lượng công tác khảo sát trong dự toán so với khối lượng được dự kiến từ nhiệm vụ khảo sát.

- Kiểm tra tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn

giá dự toán và quy định khác có liên quan trong việc xác định các khoản mục chi phí của dự toán.

#### **IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH:**

**1. Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập BCNCKT:**

- Các cá nhân chủ trì lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (Lữ Thái Diệp, chủ trì lập dự toán số CAM-00074032 do Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau cấp ngày 10/6/2025) phù hợp với loại, nhóm dự án.

- Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng Hợp Phát: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số CAM-00017406 do Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau cấp ngày 02/11/2018) phù hợp với loại, nhóm dự án.

**2. Sự phù hợp của nhiệm vụ thiết kế với chủ trương đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt:** Quy mô xây dựng dự kiến trong nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi phù hợp với Chủ trương đầu tư được phê duyệt tại Quyết định số số 221/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh Cà Mau.

**3. Sự phù hợp khối lượng công tác khảo sát trong dự toán so với khối lượng được dự kiến từ nhiệm vụ khảo sát:** Thành phần và khối lượng công việc khảo sát theo dự toán phù hợp với khối lượng dự kiến thực hiện.

**4. Tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá dự toán và quy định khác có liên quan trong việc xác định các khoản mục chi phí của dự toán:** Đơn vị lập dự toán đã cơ bản áp dụng định mức vật tư, nhân công, máy thi công và quy định khác có liên quan là phù hợp.

**5. Giá trị dự toán và nguồn vốn.**

**5.1. Giá trị dự toán (làm tròn):** **2.877.651.000 đồng.**

*(Bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi một nghìn đồng)*

*Trong đó:*

- Chi phí khảo sát, lập BCNCKT:	2.328.336.663 đồng;
- Chi phí tư vấn khác:	265.802.618 đồng;
- Chi phí khác:	21.907.821 đồng;
- Chi phí dự phòng:	261.604.710 đồng;

**5.2. Nguồn vốn:** Theo chủ trương được duyệt.

#### **V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:**

**1. Điều kiện để xem xét trình phê duyệt:** Nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc sau khi chỉnh sửa theo kết quả thẩm định đủ điều kiện để xem

xét trình phê duyệt.

## 2. Các yêu cầu, kiến nghị:

- Tổ chức sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hồ sơ nhiệm vụ, dự toán theo yêu cầu kết quả thẩm định.

- Việc thanh toán các chi phí phải phù hợp khối lượng thực hiện được kiểm tra, nghiệm thu, đồng thời phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

- Trong quá trình thực hiện dự án cần lưu ý tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng; tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

- Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập BCNCKT công trình chịu trách nhiệm về chất lượng hồ sơ do đơn vị lập; việc thẩm định và phê duyệt của Chủ đầu tư không thay thế và không giảm trách nhiệm của tư vấn lập nhiệm vụ và dự toán về chất lượng hồ sơ do đơn vị mình thực hiện.

Trên đây là kết quả thẩm định nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc. Phòng Thẩm định - kỹ thuật trình Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng công trình giao thông tỉnh Cà Mau xem xét, phê duyệt./.

**CÁN BỘ THẨM ĐỊNH**

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Trần Thanh Hùng**



**Sơn Hồng Bắc**

**Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc (iO);
- Lưu: P.TĐ-KT (H).